

DUYỆT CỦA BGH
Ngày.... tháng năm.....

TUẦN 34

Tiết 1 SHDC

Tiết 2&3

MÔN: TẬP ĐỌC
Bài: NGƯỜI LÀM ĐỒ CHƠI

I. Mục tiêu

- Đọc rành mạch toàn bài, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ.
- Hiểu nghĩa các từ mới; hiểu ND: tấm lòng nhân hậu, tình cảm quý trọng của bạn nhỏ đối với bác hàng xóm làm nghề nặn đồ chơi (trả lời được các CH 1, 2, 3, 4).

HS trung bình, yếu, trả lời được ít nhất: CH 1,2 trong SGK

HS khá giỏi trả lời được các CH 1,2,3,4,5 trong SGK

KNS: -Giao tiếp.

-Thể hiện sự cảm thông.

-Ra quyết định.

Thái độ:

- GDHS ý thức bảo vệ đồ vật .

II. Chuẩn bị

-GV: Tranh minh họa trong bài tập đọc. Bảng ghi sẵn từ, câu cần luyện đọc. Một số các con vật nặn bằng bột.

-HS: SGK.

III. Các hoạt động dạy .

<i>Hoạt động của GV</i>	<i>Hoạt động của HS</i>
<p>1. Ôn định</p> <p>2. <u>Bài cũ</u> : Lượm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS lên đọc và trả lời câu hỏi về nội dung bài Lượm. - Nhận xét, <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p><u>Giới thiệu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS xem một số con vật được nặn bằng bột và giới thiệu: v̄ ghi tựa bài <p>* <i>Hoạt động 1: Luyện đọc</i></p> <p>MT- Đọc lưu loát được cả bài, - Ngắt, nghỉ hơi đúng sau dấu chấm, dấu phẩy, giữa các cụm từ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc với giọng kể chuyện, nhẹ nhàng, phân biệt được lời của các nhân vật trong truyện. <p>Cách tiến hành</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Đọc mẫu - GV đọc mẫu . b) Luyện phát âm - Tổ chức cho HS luyện phát âm các từ sau: + bột màu, nặn, Thạch Sanh, sắc sỡ, suýt khóc, cảm động, món tiền, hết nhẫn hàng,... - Yêu cầu HS đọc từng câu. c) Luyện đọc đoạn - Yêu cầu HS tìm cách đọc và luyện đọc từng đoạn trước lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc thuộc lòng bài thơ và trả lời câu hỏi. <p>HS xem một số con vật được nặn bằng bột</p> <p>- <i>Theo dõi và đọc thầm theo.</i></p> <p>HS luyện phát âm bột màu, nặn, Thạch Sanh, sắc sỡ, suýt khóc, cảm động, món tiền, hết nhẫn hàng,...</p> <p>+ <i>HS đọc cá nhân, cả lớp đọc đồng thanh các từ này.</i></p> <p>HS đọc từng câu</p> <p>+ <i>Mỗi HS đọc một câu theo hình thức nối tiếp.</i></p> <p>+ <i>Tìm cách đọc và luyện đọc từng đoạn. Chú ý các câu sau.</i></p> <p>+ <i>Tôi suýt khóc/ nhưng cứ tỏ ra bình tĩnh://</i></p> <p>+ <i>Bác đứng vè./ Bác ở đây làm đồ chơi/bán cho chúng cháu.//</i></p> <p>+ <i>Nối tiếp nhau đọc các đoạn 1, 2, 3. (Đọc 2 vòng)</i></p> <p>+ <i>Lần lượt từng HS đọc trước lớp của mình, các bạn trong nhóm chỉnh sửa lỗi cho nhau.</i></p>

<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS đọc nối tiếp theo đoạn trước lớp, GV và cả lớp theo dõi để nhận xét. - Chia nhóm HS và theo dõi HS đọc theo nhóm. <ul style="list-style-type: none"> d) Thi đọc e) Cả lớp đọc đồng thanh <p>4. <u>Củng cố – Dẫn dò</u> .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 6 HS lên đọc truyện theo vai (người dẫn chuyện, bác Nhân, cậu bé). - Con thích nhân vật nào? Vì sao? - Nhận xét tiết học. - Chuẩn bị: Tiết 2. 	<ul style="list-style-type: none"> + HS lên đọc truyện, bạn nhận xét.
--	--

<i>Hoạt động của GV</i>	<i>Hoạt động của HS</i>
<p>2. <u>Bài mới</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu: Người làm đồ chơi (tiết 2). * <i>Hoạt động 1:</i> Tìm hiểu bài: MT Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài: Cách tiến hành <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 2 HS đọc lại bài, 1 HS đọc phần chú giải. - CH1: Bác Nhân làm nghề gì? - CH2: Các bạn nhỏ thích chơi đồ chơi của bác ntn? - Vì sao các bạn nhỏ lại thích đồ chơi của bác như thế? <p>CH3: Vì sao bác Nhân định chuyển về quê?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thái độ của bạn nhỏ ntn khi bác Nhân định chuyển về quê? - CH4: Bạn nhỏ trong truyện đã làm gì để bác Nhân vui trong buổi bán hàng 	<ul style="list-style-type: none"> +HS đọc bài. Bạn nhận xét. + 1 HS đọc phần chú giải. + Bác Nhân là người nặn đồ chơi bằng bột màu và bán rong trên các vỉa hè. + Các bạn xúm đông lại, ngắm nghĩa, tò mò xem bác nặn. + Vì bác nặn rất khéo: ông Bụt, Thạch Sanh, Tôn Ngộ Không, con vịt, con gà... sắc màu sắc sỡ. + Vì đồ chơi bằng nhựa đã xuất hiện, không ai mua đồ chơi bằng bột nữa. + Bạn suýt khóc, cố tình tỏ ra bình tĩnh để nói với bác: Bác ở đây làm đồ chơi bán cho chúng cháu.. + Bạn đập cho lợn đất, đếm được mươi nghìn đồng, chia nhỏ món tiền, nhờ mấy bạn trong lớp mua đồ chơi

<p>cuối cùng?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hành động của bạn nhỏ cho con thấy bạn là người thế nào? - Gọi nhiều HS trả lời - Qua câu chuyện con hiểu được điều gì? - CH5: Hãy đoán xem bác Nhân sẽ nói gì với bạn nhỏ ấy nếu bác biết vì sao hôm đó đắt hàng? - Bạn nhỏ trong truyện rất thông minh, tốt bụng và nhân hậu đã biết an ủi, giúp đỡ đồng viên bác Nhân. <p>3. <u>Củng cố – Dẫn dò .</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS lên bảng đọc truyện theo vai (người dẫn chuyện, bác Nhân, cậu bé). GDKN : Em đã thể hiện sự quý trọng người hàng xóm em chưa? - Nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà đọc lại bài. - Chuẩn bị: Đàn bê của anh Hồ Giáo. 	<p>của bác.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bạn rất nhân hậu, thương người và luôn muốn mang đến niềm vui cho người khác./ Bạn rất tể nhị./Bạn hiểu bác hàng xóm, biết cách an ủi bác./ + Cần phải thông cảm, nhân hậu và yêu quý người lao động. + Cảm ơn cháu rất nhiều./ Cảm ơn cháu đã an ủi bác./ Cháu tốt bụng quá./ Bác sẽ rất nhớ cháu./... <p>HS lên bảng đọc truyện theo vai</p> <p><i>HS liên hệ bản thân</i></p>
---	--

Tiết 4
MÔN: TOÁN
Bài: ÔN TẬP VỀ PHÉP NHÂN VÀ PHÉP CHIA (TT).

I. Mục tiêu

- Thuộc bảng nhân và bảng chia 2,3,4,5 để tính nhẩm.
- Biết tính giá trị của biểu thức có hai dấu phép tính (trong đó có một dấu nhân hoặc chia; nhân, chia trong phạm vi bảng tính đã học).
- Biết giải bài toán có một phép chia.
- Nhận biết một phần mây của một số.
- Bài tập cần làm: Bài 1, 2, 3.

HS trung bình, yếu, làm được ít nhất: Bài 1, 2.

HS khá giỏi, làm được các bài 1,2,3,5

II. Chuẩn bị

- GV: Bảng phụ, phấn màu.

HS: Vở, bảng con.

III. Các hoạt động dạy học .

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1 Ôn định	

<p>2 <u>Bài cũ</u> : Ôn tập về phép nhân và phép chia:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa bài 5. <p>GV nhận xét.</p> <p>3. Bài mới:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Giới thiệu bài : - Trực tiếp + Ghi bảng . <p>b.Ôn tập</p> <p>* <i>Hoạt động 1:</i> Hướng dẫn ôn tập.</p> <p>MT Thực hành tính trong các bảng nhân, bảng chia đã học.</p> <p>Bước đầu biết mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.</p> <p>Cách tiến hành</p> <p>Bài 1:</p> <p>Yêu cầu HS tự làm bài. Gọi HS đọc bài làm trước lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét cho điểm HS. <p>* Khi biết $4 \times 9 = 36$ có thể ghi ngay kết quả của $36 : 4$ không ? Vì sao ?</p> <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu yêu cầu bài tập, cho HS tự làm bài. - Yêu cầu HS nêu cách thực hiện của từng biểu thức trong bài. - Chữa bài, nhận xét, <p>Bài 3 :</p> <p>GV cho HS tìm hiểu bài.</p> <p>Bài cho biết gì, tìm gì ? Nêu cách tìm ?</p> <p>GV cho HS chữa bài , nhận xét.</p> <p>GV chốt bài.</p> <p>Bài 5: (HS khá giỏi làm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đề bài. - Gọi HS lên bảng làm. <p>Nhận xét.</p> <p>4.Củng cố, dặn dò :</p> <ul style="list-style-type: none"> * GV chốt kiến thức . - GV chốt lại nội dung bài luyện tập. - Nhận xét giờ học, dặn dò chuẩn bị cho giờ 	<p>+ HS lên bảng sửa bài, bạn nhận xét.</p> <p>1/- Làm bài, theo dõi bài làm của bạn để nhận xét.</p> <p>VD: $4 \times 9 = 36$ $36 : 4 = 9$</p> <p>Vì lấy tích chia cho thừa số này ta được thừa số kia.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở <p>$5 \times 7 = 35$ $3 \times 8 = 24$ $2 \times 8 = 16$ $35 : 5 = 7$ $24 : 3 = 8$ $16 : 2 = 8$</p> <p>2/- HS nêu cách thực hiện HS khác theo dõi, nhận xét.</p> <p>VD: $2 \times 2 \times 3 = 4 \times 3$ $= 12$</p> <p>$40 : 4 : 5 = 10 : 5$ $3 \times 5 - 6 = 15 - 6 \dots$ $= 2$ $= 9$</p> <p>$4 \times 9 + 6 = 36 + 6$ $2 \times 7 + 58 = 14 + 58$ 42 $= 72$</p> <p>3/- HS nêu , HS nhận xét bổ sung.</p> <p>Bài giải</p> <p>Số bút chì màu 1 nhóm có là $27 : 3 = 9$ (bút chì) ĐS : 9 bút chì.</p> <p>- HS nghe nhận xét .</p> <p>Bài 5: (HS làm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đề bài. - Gọi HS lên bảng làm. <p>Nhận xét.</p>
---	---

Tiết 5

Môn: Đạo đức

Bài: Giáo dục hành vi đạo đức cho học sinh.

I/ Mục tiêu.

- 1.Kiến thức: HS nhận biết được một số hành vi đạo đức
2. Kỹ năng: HS biết phân biệt hành vi đúng – sai trong một số tình huống thường gặp.
3. Thái độ: HS cần học tập và làm theo những hành vi đạo đức tốt.

II/ Đồ dùng dạy học

-GV: Một số câu hỏi.

- HS:

III/ Các hoạt động dạy học.

<i>Hoạt động của GV</i>	<i>Hoạt động của HS</i>
<p>1/Ôn định</p> <p>2/Bài cũ:</p> <p>-Các em sẽ làm gì nếu gặp một bà cụ đi xin ăn?</p> <p>-GV nhận xét</p> <p>3/ bài mới.</p> <p>a/ Giới thiệu bài.</p> <p>Hôm nay chúng ta học bài: Giáo dục hành vi đạo đức cho HS.</p> <p>b/ Vào bài.</p> <p>Hoạt động 1: Thảo luận câu hỏi.</p> <p>-GV nêu câu hỏi cho học sinh thảo luận và trả lời.</p> <p>+ Trong lớp học nếu có bạn cùng lớp có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế cũng như trong học tập các em làm gì để giúp đỡ bạn?</p> <p>+ Nếu nhà trường vận động chúng em gây quỹ giúp đỡ người khuyết tật thì em sẽ làm gì?</p> <p>+ Hôm nay đến lượt bạn Liên trực nhật, nhưng bạn bị ốm, em sẽ làm gì để giúp bạn? GV cho học sinh nhận xét và bổ sung.</p> <p>GV chốt lại: Trong cuộc sống thì các em còn phải biết quan tâm giúp đỡ người khác khi học gặp khó khăn, không mai mỉa đê đem lại niềm vui cho người khác cũng như</p>	<p>- Cacs em không được chể nhạo, mà phải biết tôn trọng và giúp đỡ bằng khả năng của mình.</p> <p>+ Trong lớp học nếu có bạn cùng lớp có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế cũng như trong học tập các em sẽ giúp đỡ bạn về sách vở để bạn học tập hoặc gây quỹ để giúp đỡ bạn...</p> <p>+ Nếu nhà trường vận động chúng em gây quỹ giúp đỡ người khuyết tật thì em sẽ ủng hộ bằng cách nhịn ăn quà sáng mỗi ngày một ít để giúp đỡ...</p> <p>+ Hôm nay đến lượt bạn Liên trực nhật, nhưng bạn bị ốm, em sẽ làm trực nhật để giúp bạn...</p>